

Bản án số: 85/2020/HSST

Ngày: 10-12-2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đoàn Nam Hà.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Cao Quốc Hưng.

2/ Bà Huỳnh Thị Thanh Thảo.

***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Ông Bùi Ngọc Tân – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 2.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Công Hưng - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 10 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 2, số 1400 đường Đồng Văn Cống, phường Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 86/2020/HSST ngày 12/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 121/2020/QĐXXST-HS ngày 30/11/2020 đối với bị cáo:

**Trương Minh N**, giới tính: Nam; sinh năm 1997 tại Sóc Trăng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp BT, xã AH, huyện CT, tỉnh ST; nơi cư trú: Không ổn định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 07/12; nghề nghiệp: Không; con ông Trương Văn Đ, sinh năm: 1973 và bà Thạch Thị L, sinh năm: 1972; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 13/12/2019 cho đến nay, có mặt.

***\*Người bào chữa cho bị cáo N:*** Ông Trần Văn Linh-Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Trần Văn Linh-Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

***\*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

Bà Đồng Thị Thanh N1, sinh năm 1968. Có anh Trần Hữu T (con trai của bà N1) là đại diện theo ủy quyền.

Cư trú: TKTQ, phường TQ, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

A Chu Tiến C, sinh năm 1986.

Cư trú: TTP, phường BTĐ, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 20 phút, ngày 13/12/2019, Trương Minh N điều khiển xe ô tô hiệu Toyota Fortuner biển số 51F-406.XX lưu thông qua hầm Thủ Thiêm, hướng từ Quận 1 qua Quận 2. Khi vừa qua hết hầm Thủ Thiêm, thuộc địa phận phường Thủ Thiêm, Quận 2, N để xe ô tô do mình điều khiển đâm vào dải phân cách tự gây tai nạn giao thông. Lúc này Tổ tuần tra của Đội Cảnh sát giao thông Bến Thành đến kiểm tra xe do N điều khiển phát hiện bên trong có nhiều bao tải chứa thuốc lá điều hiệu Jet và Hero, nghi vấn là thuốc lá điều nhập lậu nên tổ tuần tra phối hợp với Công an Quận 2 đưa N cùng tang vật về Công an phường Thủ Thiêm, Quận 2 làm rõ.

Qua kiểm tra xe ô tô biển số 51F-406.XX do N điều khiển có 13.799 gói thuốc lá điều hiệu Jet và 1.800 gói thuốc lá điều hiệu Hero, là thuốc lá điều nhập lậu; 02 bộ biển số xe ô tô số 51G-416.XX, 51G-198.XX; 01 số dụng cụ dùng để sử dụng ma túy, nên tiến hành tạm giữ N cùng tang vật để điều tra xử lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2, Trương Minh N khai nhận vào khoảng 04 giờ ngày 13/12/2019, tại khu vực cửa khẩu Tho Mo, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An, có một người đàn ông tên thường gọi là A (chưa rõ lai lịch) thuê N điều khiển xe ô tô hiệu Fortuner biển số 51F-406.XX chở thuốc lá đi giao ở khu vực Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, tiền công là 2.000.000 đồng thì N đồng ý. Khi N điều khiển xe qua hầm Thủ Thiêm vì ngủ gật nên đã để xe ô tô do N điều khiển đụng vào dải phân cách thì Tổ tuần tra của Đội Cảnh sát giao thông Bến Thành kiểm tra phát hiện báo Công an Quận 2 bắt quả tang cùng tang vật. Ngoài ra, N còn khai nhận vào các ngày 11/9/2019 và 12/9/2019, đối tượng tên A còn thuê N vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu với tiền công mỗi lần là 1.500.000 đồng.

Cách thức vận chuyển là đối tượng tên A gọi điện cho N để thông báo cho N biết vị trí để xe, khi N đến lấy xe thì trên xe đã có sẵn thuốc lá điều nhập lậu và có 01 sim điện thoại, trước khi vận chuyển thì N sẽ tháo sim điện thoại của N để gắn sim mà A đã chuẩn bị trước để liên lạc với A trên quãng đường vận chuyển, khi đến điểm giao hàng thì A gọi điện cho N để N tháo sim điện thoại bỏ lại vị trí cũ rồi khóa cửa xe, dấu chìa khóa dưới bánh xe rồi đi khỏi vị trí để xe, khoảng 01 giờ sau đối tượng tên A sẽ gọi điện cho N để quay lại vị trí để xe lấy xe ô tô quay trở về Long An, tiền công sẽ được để sẵn trên xe. Khi bị phát hiện N đã đập vỡ điện thoại để dấu thông tin.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 đã thu thập thông tin liên quan đến các số điện thoại mà các đối tượng liên lạc nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch đối tượng tên A và các đối tượng liên quan nên chưa có cơ sở để xử lý.

Vật chứng thu giữ:

- 13.799 bao thuốc lá hiệu Jet, 1.800 bao thuốc lá hiệu Hero;
  - 01 xe ô tô hiệu Toyota Fortuner biển số 51F-406.XX;
  - 01 điện thoại di động hiệu Realme đã bị hư hỏng nặng có sim Viettel bên trong, thu giữ của N;
  - 01 tờ tài liệu ghi các số điện thoại, thu giữ trong người của N, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo;
  - Số tiền 5.245.000 đồng thu giữ trong người của N.
- Đồ vật thu giữ trên xe ô tô biển số 51F-406.XX
- 01 ống thủy tinh dạng tàu, dùng để sử dụng ma túy;
  - 02 bộ biển số 51G-416.XX và 51G-198.XX, qua giám định là giả.

Qua xác minh xe ô tô hiệu Toyota Fortuner biển số 51S-406.XX do bà Đồng Thị Thanh N1 ngụ tại quận Tân Phú đứng tên chủ sở hữu, bà N1 giao xe cho con trai là Trần Hữu T quản lý, sử dụng để kinh doanh cho thuê xe, ngày 23/10/2019 anh T ký hợp đồng cho Chu Tiến C thuê với giá 15.000.000 đồng/tháng, C cho thuê lại xe trên để cho khách tự lái, ngày 23/11/2019, C cho Nguyễn Minh H, ngụ tại Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai thuê với giá 18.000.000 đồng/tháng. Khi giao xe cho H thì nhân viên của ông H là Nguyễn Anh T1 làm thủ tục, chụp lại giấy tờ của ông H, kiểm tra tình trạng xe rồi báo cho ông C biết qua Zalo.

Hiện nay T1 đã nghỉ việc đi đâu không rõ, còn đối tượng Nguyễn Minh H qua xác minh số chứng minh nhân dân và địa chỉ nơi cư trú thì các thông tin của Nguyễn Minh H là giả, số chứng minh nhân dân mà H sử dụng là của Phạm T1 B ngụ tại huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai. B không cho ai mượn, cũng không làm mất chứng minh nhân dân, B chưa có Giấy phép lái xe mô tô và ô tô. Hiện nay không xác định được nhân thân lai lịch của Nguyễn Minh H. Đã tiến hành cho Trương Minh N nhận dạng qua ảnh đối với T1, C, B nhưng N không nhận dạng được ai là người thuê N vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên, bị cáo đồng ý với các kết luận giám định và không có ý kiến gì khác.

Bản Cáo trạng số 85/CT-VKSQ2 ngày 11/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 đã truy tố bị cáo Trương Minh N về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo khoản 3 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội: Khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 13/12/2019, Trương Minh N điều khiển xe ô tô hiệu Toyota Fortuner biển số 51F-406.XX vận chuyển 13.799 bao thuốc lá hiệu Jet, 1.800 bao thuốc lá hiệu Hero là thuốc lá điều nhập lậu, lưu

thông qua hầm Thủ Thiêm, hướng từ Quận 1 sang Quận 2. Khi vừa qua cửa hầm Thủ Thiêm, thuộc phường Thủ Thiêm, Quận 2, vi phạm giao thông đường bộ nên bị kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Hành vi của Trương Minh N đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm”, quy định tại khoản 3 Điều 191 Bộ luật Hình sự, xâm phạm đến nền trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Bị cáo không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị can phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trương Minh N phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”. Đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 191; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo N từ 08 năm đến 09 năm tù.

Luật sư Linh bào chữa cho bị cáo phát biểu: Thống nhất với tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát truy tố. Xin nêu thêm một số tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo phạm tội do ảnh hưởng lôi kéo khi tuổi đời còn trẻ và không có nghề nghiệp ổn định. Bị cáo đã không tránh khỏi cạm bẫy của bọn tội phạm. Bị cáo có trình độ học vấn thấp nên hiểu biết về pháp luật hạn chế, thiếu sự quản lý giáo dục của gia đình và xã hội. Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Gia đình bị cáo có hoàn cảnh rất khó khăn.

Bị cáo không tự bào chữa, không tranh luận và nói lời sau cùng: Bị cáo đã rất ăn năn xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

*Về hành vi:*

Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng ... và phù hợp với các tài

liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Vận chuyển hàng cấm” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 191 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, làm mất trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng đến các doanh nghiệp kinh doanh mặt hàng thuốc lá điều được Nhà nước cho phép, ảnh hưởng đến trật tự quản lý việc sản xuất, vận chuyển, buôn bán hàng cấm trong phạm vi lãnh thổ nước ta. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung trong xã hội.

*Về tình tiết tăng nặng định khung hình phạt:*

Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào tình tiết tăng nặng định khung hình phạt là vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu 4.500 bao trở lên, được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật Hình sự, nên cần phải áp dụng đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

*Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:*

Bị cáo không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự khác. Xét sau khi bị bắt, trong quá trình điều tra bị cáo đã cố tình đập vỡ chiếc điện thoại dùng để liên lạc với các đối tượng buôn bán hàng cấm, gây cản trở đến quá trình điều tra, đấu tranh phòng chống tội phạm của các cơ quan chức năng. Tuy tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã có thái độ khai báo tốt nhưng vẫn không thể cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội lần đầu nhân thân chưa có tiền án tiền sự đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, nên áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình. Xét lời bào chữa của Luật sư phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận một phần thỉnh cầu của Luật sư, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

*Về trách nhiệm dân sự:* A Thành đại diện cho bà N1 là chủ ở hữu của chiếc xe Toyota Fortuner biển số 51F-406.XX đã có đơn nhận lại tài sản cam đoan sẽ tự thỏa thuận bồi thường với anh Chu Tiến C và không yêu cầu Tòa xem xét, nên Hội đồng xét xử không xem xét thêm.

Đối với: 13.799 bao thuốc lá hiệu Jet, 1.800 bao thuốc lá hiệu Hero; 02 bộ biển số 51G-416.XX và 51G-198.XX, qua giám định là giả; 01 điện thoại di động hiệu Realme đã bị hư hỏng nặng có sim Viettel bên trong, thu giữ của N; 01 tờ tài liệu ghi các số điện thoại, thu giữ trong người của N, không liên quan đến vụ án. Xét đây là hàng hóa cấm lưu hành, là đồ vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với: Số tiền 5.245.000 đồng thu giữ trong người của N, trong hai lần vận chuyển thuốc lá đầu tiên N được trả công 2.300.000 đồng, xét đây là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Số tiền 2.945.000 đồng còn lại là tiền riêng của N và không liên quan đến vụ án nên trả lại cho N.

Đối với: 01 xe ô tô hiệu Toyota Fortuner biển số 51F-406.XX là của bà Đồng Thị Thanh N1 ngụ tại quận Tân Phú đứng tên chủ sở hữu, bà N1 giao xe cho con trai là Trần Hữu T quản lý, sử dụng để kinh doanh cho thuê. Việc các đối tượng thuê và sử dụng xe vào việc phạm tội bà N1 và anh Thành không biết nên trả lại chiếc xe trên cho bà N1.

Đối với đối tượng tên A, T1, H (chưa rõ lai lịch) Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với Trần Hữu T và Chu Tiến C cho thuê xe có hợp đồng, thực hiện hợp đồng đầy đủ, không biết người thuê xe sử dụng vào mục đích trái pháp luật, do đó không có căn cứ để xử lý về hành vi đồng phạm với N.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ nêu trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo **Trương Minh N** phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

- Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 191; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo **Trương Minh N** 08 (tám) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 13/12/2019.

2. *Về vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 13.799 bao thuốc lá hiệu Jet, 1.800 bao thuốc lá hiệu Hero; 02 bộ biển số 51G-416.XX và 51G-198.XX; 01 điện thoại di động hiệu Realme đã bị hư hỏng nặng có sim Viettel bên trong; 01 tờ tài liệu ghi các số điện thoại.

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: Số tiền 2.300.000 (hai triệu ba trăm ngàn) đồng

+ Trả lại cho bà Đồng Thị Thanh N1: 01 xe ô tô hiệu Toyota Fortuner biển số 51F-406.XX.

+ Trả lại cho bị cáo Trương Minh N số tiền 2.945.000 (hai triệu chín trăm bốn mươi lăm ngàn) đồng.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 49/QĐ-VKSQ2 ngày 30/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh)

3. *Về án phí:* Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

4. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên Tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ bản án./.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Công an TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 2;
- Thi hành án Dân sự Quận 2;
- Công an Quận 2;
- Thi hành án Hình sự;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Nguyễn Đoàn Nam Hà**